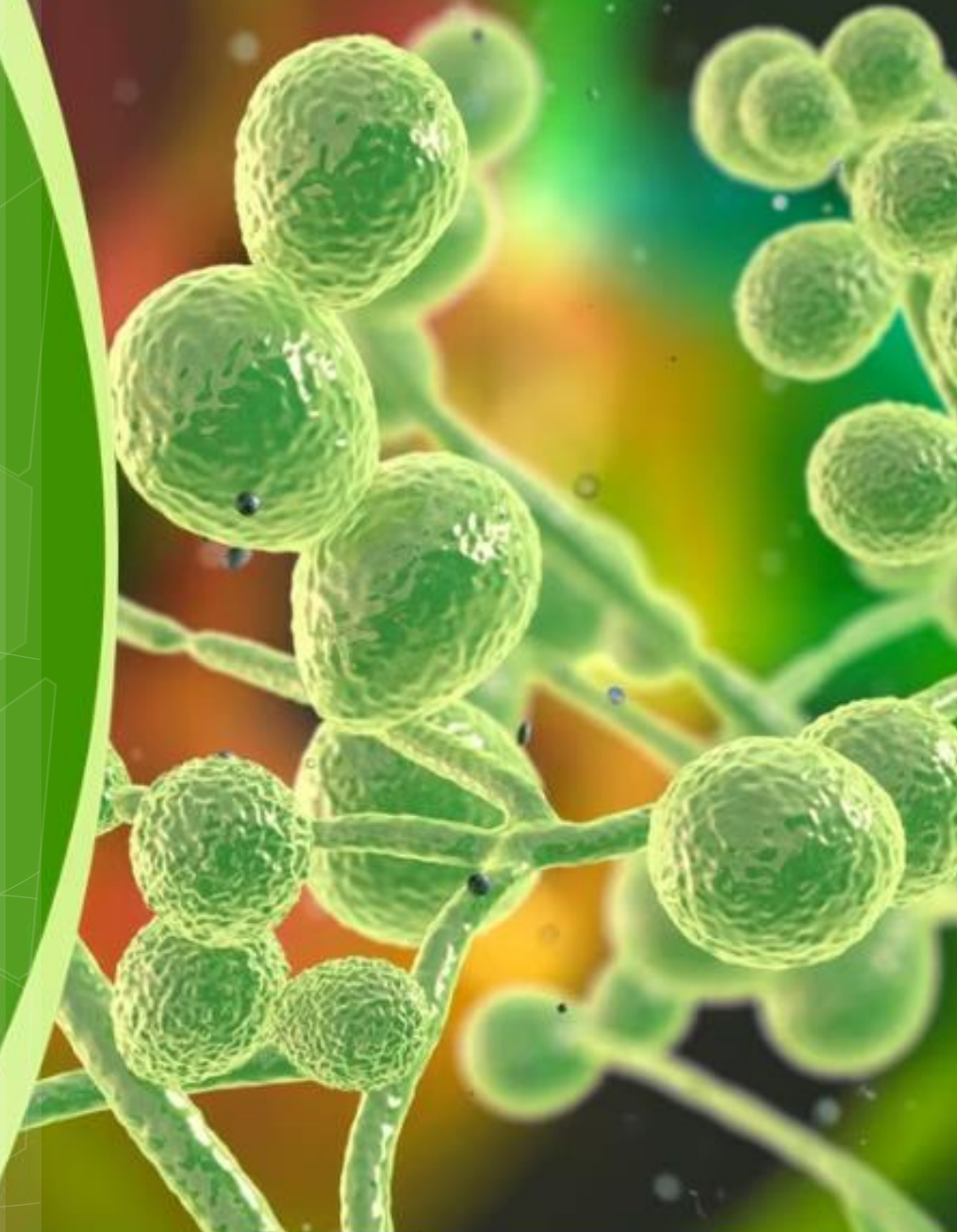


# Nấm da

TS BS Võ Thành Liêm  
2023



# Khung nội dung

---

- Mục tiêu
- Tình huống minh họa
- Năm thân
- Năm lang ben
- Điều trị

# Mục tiêu

---

- Trình bày các dấu chứng gợi ý bệnh nấm da – lông - móng
- Trình bày các dấu chứng gợi ý bệnh nấm lang ben
- Tư vấn kế hoạch điều trị phù hợp các bệnh nấm

# Tình huống minh họa

---



**Lang ben**  
**(nấm hạt men**  
**Malassezia)**

# Tình huống minh họa

---



**Nấm thân**  
(nấm sợi tơ  
**Tinea corporis**)

# Tình huống minh họa

---



**Viêm da nông  
(không phải nấm)**

# Tình huống minh họa

---



**Loét da tạo sẹo  
(không phải nấm)**

# Tình huống minh họa

---



**Nấm da bội nhiễm  
(là bệnh nấm)**



# Tình huống minh họa

---



**Nấm da + viêm da tiết  
bã bội nhiễm  
(bệnh nấm biến chứng)**

A detailed 3D rendering of a filamentous fungus. The image shows a network of thin, light-green hyphae. Attached to these are numerous spherical, textured spores or conidia, which are a vibrant green color with a bumpy, almost crystalline surface. The background is a soft, out-of-focus gradient of green and yellow, suggesting a natural or laboratory environment. The overall composition is clean and scientific.

# TỔNG QUAN BỆNH NẤM

# Tổng quan bệnh nấm

---

## ○ Nhiễm nấm

- Thường gặp – kéo dài
- Bệnh ở da – móng – tóc - niêm mạc – phổi – các xoang cơ thể
- Bệnh nấm da ít được quan tâm - không điều trị
- Di chứng – biến chứng – chất lượng cuộc sống: quan trọng

## ○ Bệnh nấm da

- Nấm sợi tơ (Tinea = Dermatophyte) = nấm thân
- Nấm hạt men (Pityriasis versicolor = Tinea versicolor) = nấm lang ben

# Tổng quan bệnh nấm

---

- **Yếu tố nguy cơ = quan trọng**
  - Môi trường ẩm thấp, không thông thoáng
  - quần áo kín - ẩm – dơ, (quần lót – vớ - tất), vệ sinh kém
  - Mồ hôi ra nhiều
  - Mập – nếp da
  - Tiếp xúc nhiều với nước
  - Tóc ướt – không làm khô sau tắm
  - Dùng kem thoa có chất dầu – giữ ẩm
- **Điều trị:**
  - Phối hợp nhiều yếu tố
  - Thuốc hiệu quả - dễ sử dụng



# NẤM SỢI TƠ – NẤM THÂN

# Nấm sợi tơ

---

- **Nấm sợi tơ (Tinea = Dermatophyte) = nấm thân**
  - **Chủng: Trichophyton, Microsporum, Epidermophyton**
  - **Sống nhờ keratin = da, lông – tóc , móng**
  - **3 nhóm bệnh**



# Nấm sợi tơ

---

- **Nấm sợi tơ (Tinea = Dermatophyte) = nấm thân**
  - **Ở da: viêm nông**
    - Hình tròn – vệ tinh
    - Bờ gồ - phù – bóng nước nhỏ - đỏ
    - Trung tâm sáng – bong vảy mịn
    - Ngứa nhiều
  - Nếu có dấu khác = biến chứng



# Nấm sợi tơ

---

- **Nấm sợi tơ (Tinea = Dermatophyte)**

- **Ở lông – tóc:**

- Gàu = vảy da
    - Tóc dễ gãy
    - Tóc yếu dễ rụng
    - Mất tóc = giảm số lượng tóc
    - Hói = sẹo lỗ chân lông
    - Ngứa





# Nấm sợi tơ

---

- **Nấm sợi tơ (Tinea = Dermatophyte)**

- **Ở móng:**

- Bản móng trắng – đổi màu
    - Bột trắng
    - Móng nứt – vênh – gãy
    - Hư hỏng móng



# Nấm sợi tơ

---

- **Chẩn đoán phân biệt**
  - Viêm da cơ địa dị ứng
  - Viêm da tiếp xúc
  - Viêm da nhiễm trùng = chốc da
  - Vẩy nến
  - Vẩy phấn hồng (Pityriasis rosea)
  - Viêm da dày sừng hóa
  - Lupus ban đỏ
  - Ban da phản ứng siêu vi – thuốc
  - Ghẻ - ký sinh trùng da
  - Viêm da tiết bã
  - ...



# LANG BEN

# Lang ben

---

- **Nấm hạt men = lang ben (Pityriasis versicolor = Tinea versicolor)**
  - Lang ben = Malassezia: thường trú
  - Bệnh = yếu tố thuận lợi
  - Đổi màu da = versicolor
  - Không do vệ sinh kém, không lây nhiễm, điều trị kéo dài



# Lang ben

---

- **Nấm hạt men = lang ben (Pityriasis versicolor = Tinea versicolor)**
  - **Đặc điểm lâm sàng:**
    - Đổi màu da
    - Nốt tròn – vệ tinh
    - Vùng nhiều chất nhờn – mồ hôi: ngực – lưng – trán
    - Không có vảy da
    - Nóng - ẩm: ngứa nhiều



# Lang ben

---

- **Chẩn đoán phân biệt**
  - Viêm da tiết bã
  - Vẩy phấn hồng
  - Bạch biến – mất sắc tố da
  - Hồng ban siêu vi – phản ứng thuốc
  - Giang mai thời kỳ 2
  - Nấm thân (giai đoạn ổn định)
  - Chàm da (giai đoạn nhẹ)
  - ...



# ĐIỀU TRỊ

# Điều trị

---

- Nguyên tắc điều trị
  - Loại bỏ các yếu tố nguy cơ
  - Điều trị thuốc nấm tại chỗ: ưu tiên
  - Điều trị thuốc nấm toàn thân: thể nặng
  - Điều trị triệu chứng
  - Điều trị biến chứng
  - Phòng chống lây nhiễm – tái nhiễm



# Điều trị

---

## ○ Loại bỏ các yếu tố nguy cơ

- Hạn chế sử dụng chung đồ dùng cá nhân
- Đảm bảo môi trường sống: vệ sinh – thông thoáng – không ẩm thấp
- Hạn chế dùng quần áo chật - ẩm ướt – không thoáng
- Thay quần áo thường xuyên – tránh ẩm ướt
- Giữ tóc khô, sấy tóc sau tắm gội
- Hạn chế ngâm tay chân lâu trong nước
- Chăm sóc – vệ sinh móng – cắt móng hư.
- Dùng giày – vớ - tất thông thoáng
- Nếu béo phì – có nếp da – nếp vú: dùng đai hông – áo ngực

# Điều trị

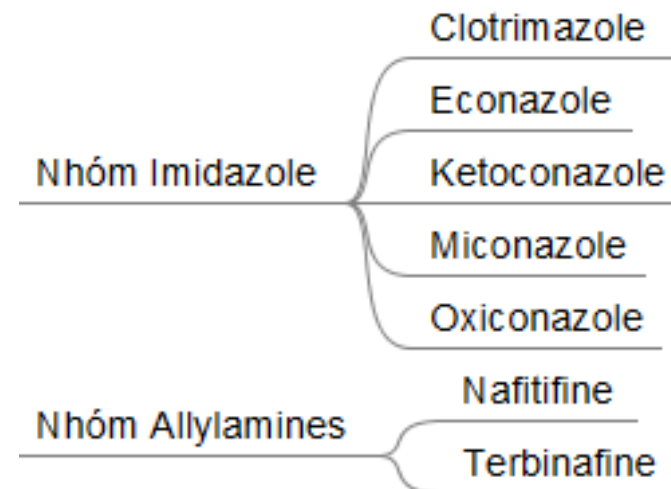
## ◉ Điều trị thuốc nấm tại chỗ: ưu tiên

### ◉ Loại thuốc

- ◉ Thuốc kem thoa (dầu – nhũ – nước)
- ◉ Xà phòng tắm toàn thân

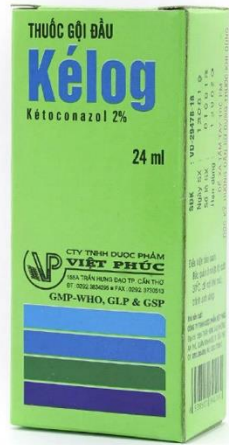
### ◉ Dược chất

- ◉ Clotrimazole 1%
- ◉ Ketoconazol 2%
- ◉ Miconazole 2%
- ◉ Oxiconazole 1%
- ◉ Terbinafine 1%



# Điều trị

## ◉ Điều trị thuốc nấm tại chỗ: ưu tiên



# Điều trị

---

- **Điều trị thuốc nấm tại chỗ: ưu tiên**
  - Bệnh ít = thoa thuốc tại chỗ
  - Bệnh nhiều = tắm toàn thân
  - **Kiên trì**
    - Nấm da: 4 tuần
    - Nấm tóc: 4 tuần
    - Nấm móng: 3-6 tháng
    - Nấm lang ben: 3 tháng
  - **Sử dụng:**
    - Thời gian tiếp xúc thuốc
    - Phản ứng mới dùng thuốc

# Điều trị

---

- ◉ **Điều trị thuốc nấm toàn thân: thể nặng**
  - ◉ Bệnh nặng, nhiễm toàn thân
  - ◉ Liệu dùng
    - ◉ Terbinafine 250mg mỗi ngày
    - ◉ Fluconazole 150mg mỗi tuần
    - ◉ Itraconazole 100mg mỗi ngày
    - ◉ Griseofulvin 500mg mỗi ngày
  - ◉ **Phản ứng – tương tác thuốc**
    - ◉ Tổn thương gan – thận
    - ◉ Các thuốc chuyển hóa ở gan: kháng sinh, nội tiết tố sterol...

# Điều trị

---

## ◉ Điều trị triệu chứng

### ◉ Ngứa:

- ◉ Thuốc giảm ngứa tại chỗ: camphor, menthor, eucalyptine, lidocaine

- ◉ Anti histamine

- ◉ GABA ngoại biên

- ◉ Bong vảy da: kem giữ ẩm

- ◉ Viêm da – xướt da: sát khuẩn tại chỗ

- ◉ Khô da: kem giữ ẩm

- ◉ Cắt móng bệnh – quặm, chăm sóc móng

- ◉ Cắt tóc bệnh, sấy khô tóc sau khi tắm.

# Điều trị

---

## ○ Tình huống minh họa



- Kem thoa ketoconazole 2%
- Antihistamin 1 tuần đầu
- Mang áo ngực
- Lau khô vùng da sau tắm

# Điều trị

---

## ○ Tình huống minh họa



- Terbinafine 250mg 1v/ngày/4 tuần
- Chăm sóc móng – cắt móng
- Thoa kem ketoconazole 2% tại chỗ
- Giữ khô móng
- Theo dõi 6 tháng





# TÓM TẮT

# Tóm tắt

---

- **Nấm thân – lang ben: thường gặp**
- **Nguyên nhân liên quan: môi trường – vệ sinh**
- **Chẩn đoán là lâm sàng**
- **Điều trị:**
  - Thuốc kháng nấm tại chỗ là ưu tiên
  - Quản lý các triệu chứng – yếu tố nguy cơ
  - Thời gian đủ dài



**CẢM ƠN  
QUÝ ĐẠI BIỂU  
ĐÃ THEO DÕI BÁO CÁO**